

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu  
Gói thầu: Mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ  
công tác cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế năm 2021**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính về quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị xã hội – nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội-nghề nghiệp;*

*Căn cứ Thông tư số 14/2018/TT-BYT ngày 15/5/2018 của Bộ Y tế ban hành danh mục trang thiết bị y tế được xác định mã số hàng hóa theo danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ Y tế Quy định một số nội dung trong đấu thầu trang thiết bị y tế tại các cơ sở y tế công lập;*

*Căn cứ Quyết định số 2070/QĐ-UBND ngày 26/6/2019 của UBND tỉnh về việc quy định một số nội dung thực hiện việc lựa chọn nhà thầu mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ nhằm duy trì hoạt động thường xuyên tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;*

*Theo Công văn số 5146/UBND ngày 09/8/2021 của UBND tỉnh và đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo số 2753/BC-STC ngày 04/10/2021.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, Gói thầu: Mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế năm 2021, cụ thể như sau:

## 1. Chi tiết gói thầu và giá trị các gói thầu; gồm:

TT	Tên Gói thầu	Giá Gói thầu (1.000 đồng)
1	Gói thầu số 01: Thiết bị chạy thận nhân tạo	3.791.160
2	Gói thầu số 02: Thiết bị chuyên khoa da liễu	1.259.000
3	Gói thầu số 03: Thiết bị chuẩn đoán hình ảnh	12.450.000
4	Gói thầu số 04: Thiết bị kiểm nghiệm	6.537.800
5	Gói thầu số 05: Thiết bị cho Phòng khám Axan (Trung tâm Y tế huyện Tây Giang)	4.091.480
6	Gói thầu số 06: Thiết bị xét nghiệm, thăm dò chức năng	6.700.000
Tổng cộng: 34.829.440 (Ba mươi bốn tỷ, tám trăm hai mươi chín triệu, bốn trăm bốn mươi nghìn đồng)		

(Chi tiết theo Phụ lục đính kèm)

2. Nguồn kinh phí: Theo Công văn số 5146/UBND ngày 09/8/2021 và Quyết định số 3567/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh.

3. Cơ quan tổ chức lựa chọn nhà thầu: Sở Y tế.

4. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi qua mạng.

5. Phương thức lựa chọn nhà thầu:

- Đối với các Gói thầu số 01, 02, 04, 05, 06: 01 giai đoạn, 01 túi hồ sơ.
- Đối với Gói thầu số 03: 01 giai đoạn, 02 túi hồ sơ.

6. Thời gian thực hiện lựa chọn nhà thầu: Quý IV/2021.

7. Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

8. Thời gian thực hiện hợp đồng: 02 tháng.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện:**

1. Sở Y tế chịu trách nhiệm phê duyệt cấu hình, tiêu chuẩn kỹ thuật, xuất xứ hàng hóa các trang thiết bị; lập và phê duyệt hồ sơ mời thầu, kết quả lựa chọn nhà thầu; triển khai thực hiện đấu thầu và thanh quyết toán theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước; đồng thời báo cáo kết quả đấu thầu cho Sở Tài chính theo quy định.

2. Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư chịu trách nhiệm hướng dẫn, giám sát, kiểm tra việc thực hiện đấu thầu của Sở Y tế đảm bảo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các BV: ĐK tỉnh, Da liễu, PS Nhi, Phạm Ngọc Thạch;
- TTYT các huyện: Hiệp Đức, Quế Sơn, Thăng Bình, Nam Giang, Tây Giang; TT kiểm nghiệm Thuốc-MP-TP;
- Các CPVP;
- Lưu: VT, TH, KGVX, KTTH.

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Quang



## Phụ lục

### **Danh mục mua sắm máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ công tác cho các đơn vị trực thuộc Sở Y tế năm 2021**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của  
UBND tỉnh Quảng Nam)

TT	Tên hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đã có VAT) (1000.đồng)	Thành tiền (1000.đồng)
<b>I</b>	<b>Gói thầu số 01: Thiết bị chạy thận nhân tạo</b>				<b>3.791.160</b>
1	Máy chạy thận nhân tạo	máy	05	479.000	2.395.000
2	Hệ thống lọc nước RO công suất 2.000 L cho máy chạy thận nhân tạo	Hệ thống	01	1.247.000	1.247.000
3	Giường điện 3 chức năng (ICU)	cái	06	24.860	149.160
<b>II</b>	<b>Gói thầu số 02: Thiết bị chuyên khoa da liễu</b>				<b>1.259.000</b>
1	Máy chiếu tia UV toàn thân	cái	01	1.259.000	1.259.000
<b>III</b>	<b>Gói thầu số 03: Thiết bị chuẩn đoán hình ảnh</b>				<b>12.450.000</b>
1	Hệ thống X-Quang kỹ thuật số (640MA, 300KHU, 2 TĂM) và phụ kiện	Hệ thống	03	4.150.000	12.450.000
<b>IV</b>	<b>Gói thầu số 04: Thiết bị kiểm nghiệm</b>				<b>6.537.800</b>
1	Hệ thống sắc ký bản mỏng tự động - HPTLC	Hệ thống	01	3.133.600	3.133.600
2	Tủ hút khí độc kích thước lớn	cái	01	203.000	203.000
3	Máy quang phổ hồng ngoại	cái	01	1.250.000	1.250.000
4	Máy đo độ hòa tan 8 vị trí	cái	01	898.000	898.000
5	Máy đo độ phân cực tự động	cái	01	447.000	447.000
6	Máy khúc xạ kế	cái	01	398.000	398.000
7	Burette điện tử tự động	cái	01	94.000	94.000
8	Nồi hấp tiệt trùng	cái	01	114.200	114.200
<b>V</b>	<b>Gói thầu số 05: Thiết bị cho Phòng khám Axan (Trung tâm Y tế huyện Tây Giang)</b>				<b>4.091.480</b>

1	Hệ thống X-Quang kèm 01 tấm nhận KTS + 01 Máy in phim	Hệ thống	01	1.690.000	1.690.000
2	Máy siêu âm trắng đen tổng quát 02 đầu dò	cái	01	315.000	315.000
3	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động (công suất 270 xét nghiệm sinh hóa/giờ)	cái	01	1.134.000	1.134.000
4	Máy xét nghiệm huyết học tự động	cái	01	260.000	260.000
5	Máy Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số	cái	01	147.980	147.980
6	Máy theo dõi sản khoa (2 chức năng)	cái	01	32.000	32.000
7	Máy điện tim 3 kênh	cái	01	40.000	40.000
8	Máy pha rung tim đồng bộ	cái	01	180.000	180.000
9	Lồng ấp trẻ sơ sinh	cái	01	229.000	229.000
10	Giường cấp cứu đa năng điều khiển bằng tay	cái	02	7.250	14.500
11	Máy tạo oxy di động	cái	01	20.000	20.000
12	Máy hút dịch chạy điện 2 bình	cái	01	29.000	29.000
<b>VI</b>	<b>Gói thầu số 06: Thiết bị xét nghiệm, thăm dò chức năng</b>				<b>6.700.000</b>
1	Máy siêu âm 4D, 5 đầu dò	cái	02	1.970.000	3.940.000
2	Máy điện tim 6 cần	cái	01	60.000	60.000
3	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động	cái	02	1.350.000	2.700.000
	<b>Tổng cộng</b>				<b>34.829.440</b>